

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 453/2019/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 30 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 453/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Số 105, đường ĐX 106, Tổ 76, Khu phố 9, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973; địa chỉ thường trú: Số C52, Tổ 16, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND phường A, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09, ngày 18/01/2019. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Th là hợp pháp theo qui định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà T và ông Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc bà T và ông Th thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu phải chịu theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 22/8/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn Th mỗi người phải chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016- 0034442 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường A, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khương Minh Trí

